

Số: 271/BC-STP

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, tình hình kinh tế - xã hội và tình hình thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công tháng 11 và năm 2021

Thực hiện Văn bản số 4276/UBND-THVX ngày 06/11/2021 của UBND tỉnh về việc báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; Văn bản số 2138/SKH-THQH ngày 12/11/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ; Văn bản số 2145/SKH-THKHQH ngày 15/11/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, tình hình kinh tế - xã hội và tình hình thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công tháng 11 và 11 tháng năm 2021, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, tình hình kinh tế - xã hội và tình hình thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công tháng 11 và năm 2021, như sau:

I. CÔNG TÁC THAM MƯU LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Sở Tư pháp đã xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 27/02/2021 phê duyệt Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021; ban hành theo thẩm quyền Quyết định số 24/QĐ-STP ngày 19/01/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình công tác tư pháp năm 2021, trong đó đã xác định cụ thể những nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và tổ chức triển khai thực hiện.

Sở Tư pháp đã tham mưu, trình UBND tỉnh **81** dự thảo văn bản về lĩnh vực tư pháp (*tháng 11=04 dự thảo văn bản*); ban hành theo thẩm quyền **2.483** văn bản chỉ đạo (*tháng 11=257 văn bản*), triển khai thực hiện công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh; hoàn thành đúng và trước hạn **166/166** nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao (*tháng 11=22/22 nhiệm vụ*).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ phục vụ công tác tổ chức bầu cử Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp; chuẩn bị, ban hành và triển khai ngay các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh

1.1. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ phục vụ công tác tổ chức bầu cử Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp

Sở Tư pháp đã Ban hành Kế hoạch số 12/KH-STP ngày 15/3/2021 về việc tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026 và tổ chức thực hiện.

Ban hành 02 văn bản hướng dẫn các ngành, các cấp hưởng ứng Cuộc thi trực tuyến “*Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân*” do Bộ Tư pháp tổ chức, kết quả toàn tỉnh đã có **12.140** người tham gia dự thi với **13.589** lượt dự thi, **đúng thứ 9/63 tỉnh, thành phố**. Xây dựng Chuyên mục “*Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026*” trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp và Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật Tuyên Quang. Biên soạn **20** bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp cung cấp cho các cơ quan đơn vị, đồng thời đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật Tuyên Quang, Fanpage phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang; phối hợp với Tỉnh đoàn tổ chức Hội thi “*Lá phiếu trách nhiệm*” thu hút **45.230** lượt người dự thi; Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tuyên truyền pháp luật về bầu cử cho **515** đại biểu.

1.2. Chuẩn bị, ban hành và triển khai ngay các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh

Đảng ủy Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 03-KH/ĐU ngày 14/01/2021 về việc học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch số 08-KH/ĐU ngày 17/5/2021 về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kế hoạch số 12-KH/ĐU ngày 09/9/2021 về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các chương trình, đề án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025. Tổ chức Hội nghị Đảng bộ phổ biến, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII; các quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; quy định về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; Hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường

vụ Tỉnh ủy; các chương trình, đề án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 cho 54/54 đảng viên, quân chúng, đạt 100%. Ban hành 07 văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết và các Chương trình hành động của Tỉnh ủy¹.

2. Tiếp tục thực hiện linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng chống đại dịch Covid - 19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế xã hội

Sở Tư pháp đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang và 04 Tổ an toàn Covid của Sở Tư pháp; phương án phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Sở và tổ chức triển khai thực hiện; ban hành 26 văn bản (*tháng 11=08 văn bản*) chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về công tác phòng, chống dịch Covid - 19 và tổ chức thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch tại cơ quan; **56/56** công chức, viên chức, người lao động đã được tiêm đầy đủ 02 mũi vắc xin phòng Covid-19, đạt **100%**.

Sở Tư pháp đã tham gia ý kiến vào 02 dự thảo Quyết định², thẩm định 01 dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có nội dung liên quan đến công tác phòng, chống dịch covid-19 trên địa bàn tỉnh; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung 03 Văn bản hướng dẫn phòng, chống dịch covid-19³. Ban hành 03 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống dịch Covid-19⁴; biên soạn 29 bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật về phòng, chống dịch bệnh, đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp (<http://sotuphap.tuyenquang.gov.vn>, mục: *Phổ biến, giáo dục pháp*

¹ Gồm: Chương trình hành động số 07-CTr/ĐU ngày 18/3/2021 của Đảng ủy Sở Tư pháp về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch số 34/KH-STP ngày 09/7/2021 của Sở Tư pháp về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 16/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh; Kế hoạch số 13-KH/ĐU ngày 27/9/2021 của Đảng ủy Sở Tư pháp về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 14-KH/ĐU ngày 28/9/2021 của Đảng ủy Sở Tư pháp về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TU ngày 22/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 16-KH/ĐU ngày 04/10/2021 của Đảng ủy Sở Tư pháp về thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị, phát triển đô thị và đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 43/KH-STP ngày 04/10/2021 của Sở Tư pháp về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TU ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 17-KH/ĐU ngày 10/11/2021 của Đảng ủy Sở Tư pháp về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TU ngày 26/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030.

² Gồm: (1) dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý, sử dụng hệ thống camera để giám sát tại các cơ sở cách ly y tế tập trung phòng, chống dịch COVID-19; (2) dự thảo Quyết định quy định hỗ trợ đối tượng lao động tự do gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

³ Văn bản số 547/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 03/6/2021 của Sở Tư pháp về việc đề xuất sửa đổi các văn bản hướng dẫn phòng, chống dịch Covid-19.

⁴ Gồm: Văn bản số 115/STP-XDKTTHPL &PBGDPL ngày 18/02/2021 của Sở Tư pháp về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến phòng, chống dịch COVID-19; Văn bản số 432/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 11/5/2021 của Sở Tư pháp về việc gửi tài liệu tuyên truyền pháp luật về phòng, chống dịch bệnh; Văn bản số 980/STP-XDKTTHPL &PBGDPL ngày 31/8/2021 của Sở Tư pháp về việc tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống dịch Covid-19;

luật/Tài liệu tuyên truyền), Trang thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang và Fanpage Phổ biến, giáo dục pháp luật Tuyên Quang; biên tập bộ tài liệu “Tài liệu tuyên truyền pháp luật về phòng, chống dịch bệnh” cung cấp 151 các cơ quan, đơn vị, cá nhân để thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến phòng, chống dịch bệnh cho cán bộ, nhân dân thuộc phạm vi quản lý; Ban hành 02 văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch covid-19 trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp⁵;

3. Cải thiện môi trường đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế

3.1. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh **08** văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh⁶; ban hành theo thẩm quyền **42** văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện (tháng 11=04 văn bản).

Xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành **04** Quyết định QPPL về lĩnh vực tư pháp⁷; lập đề nghị xây dựng **02** văn bản QPPL thuộc lĩnh vực tư pháp (01 Nghị quyết, 01 Quyết định); rà soát và đề xuất 05 nội dung xây dựng Chiến lược pháp luật Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của địa phương⁸; lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh quy định chi tiết 03 luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9, thứ 10⁹; Kiểm tra 11 đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh¹⁰ (tháng 11 = 01 văn bản), **44** đề nghị xây dựng quyết định

⁵ Gồm: Văn bản số 103/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 09/02/2021 của Sở Tư pháp về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong hoạt động hỗ trợ tư pháp; Văn bản số 466/STP-BT&HCTP ngày 18/5/2021 của Sở Tư pháp về việc tiếp tục thực hiện các biện pháp Phòng, chống dịch COVID-19.

⁶ Gồm: (1) Quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc ban hành Kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021; (2) Báo cáo số 13/BC-UBND ngày 03/02/2021 về kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (3) Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 28/7/2021 rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiệm kỳ 2016 - 2021; (4) Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 22/7/2021 về thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; (5) Văn bản số 2544/UBND-NC ngày 26/7/2021 về việc nâng cao chất lượng xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; (6) Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục 26 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần; (7) Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh năm 2021; (8) Tờ trình số 91/TTr-STP ngày 10/10/2021 về dự thảo Quyết định Bãi bỏ 03 Quyết định phê duyệt quy hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch năm 2017

⁷ (1) Quyết định số 01/2021/QĐ - UBND ngày 05/5/2021 Bãi bỏ 12 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành; (2) Quyết định số 03/2021/QĐ - UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (3) Quyết định số 04/2021/QĐ - UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (4) Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang.

⁸ Văn bản số 571/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 08/6/2021

⁹ Văn bản số 731/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 12/7/2021.

¹⁰ Báo cáo số 205/BC-STP ngày 19/9/2021; Văn bản số 1039/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 20/9/2021; Văn bản số 1126/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 08/10/2021

QPPL của UBND tỉnh (tháng 11 = 02 văn bản); thành lập 14 Hội đồng tư vấn thẩm định (tháng 11 = 01 Hội đồng); hoàn thành thẩm định 04 đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh và 45 dự thảo văn bản QPPL (tháng 11 = 01 đề nghị xây dựng Nghị quyết, 08 dự thảo văn bản); tham gia ý kiến đối với 343 dự thảo văn bản (tháng 11 = 44 dự thảo văn bản); tự kiểm tra 23 văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành (tháng 11 = 03 văn bản); kiểm tra theo thẩm quyền 04 văn bản do HĐND, UBND cấp huyện ban hành, kiến nghị xử lý 01 văn bản; rà soát 100 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực có nội dung liên quan đến môi trường đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp, kiến nghị xử lý 37 văn bản có nội dung không còn phù hợp. Tổ chức 01 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho 60 đại biểu (thực hiện trong tháng 11); Biên soạn, in 200 cuốn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và 250 cuốn "Tập hợp các Văn bản Quy phạm pháp luật do Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành năm 2020" cung cấp cho các cơ quan, đơn vị; cập nhật 23 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh mới ban hành lên Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang trực thuộc Cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật (tháng 11 = 03 văn bản), lũy kế đến thời điểm hiện tại đã thực hiện cập nhật 954 văn bản.

3.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 19-KH-UBND ngày 28/01/2021 theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 thành lập Đoàn kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về giao rừng, chuyên mục đích sử dụng rừng, các điều kiện về an toàn phòng cháy và chữa cháy; việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021; ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Sở Tư pháp năm 2021 (ban hành kèm theo Quyết định số 60/QĐ-STP ngày 23/02/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp) và tổ chức triển khai thực hiện.

Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022¹¹; Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022¹². Báo cáo tổng kết, tình hình thi hành 08 Luật¹³;

¹¹ Báo cáo số 333/BC-STP ngày 21/12/2020.

¹² Báo cáo số 333/BC-STP ngày 21/12/2020.

¹³ gồm: Luật Tiếp cận thông tin năm 2016; Luật Nhà ở năm 2014; Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014; Luật Di sản văn hóa năm 2001 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006 và Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa năm 2007; Luật Quảng cáo và các văn bản quy định chi tiết; Luật Hợp tác xã.

đánh giá tình hình thực hiện 01 Thông tư¹⁴ (*thực hiện trong tháng 11*), 09 Quyết định của UBND tỉnh¹⁵; tình hình thi hành pháp luật về bình chọn, công nhận người có uy tín, chế độ, chính sách và vận động, phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số¹⁶. Lập Danh mục 13 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành thuộc nội dung theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm liên ngành năm 2021 trong lĩnh vực pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng; các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy, gửi cho 38 cơ quan, đơn vị để theo dõi, thực hiện¹⁷. Lập danh mục và tổ chức rà soát 22 văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai (*03 Nghị quyết, 19 Quyết định*). Phối hợp với các cơ quan, đơn vị giải quyết 03 vụ việc vướng mắc trong thi hành pháp luật. Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật cho 60 đại biểu.

3.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh **17** văn bản về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021¹⁸; ban hành theo thẩm quyền **20** văn bản, báo cáo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

¹⁴ Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT- BTC- BTP ngày 30/7/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở

¹⁵ (1) Quyết định số 20/2008/QĐ-UBND ngày 21/9/2008 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về tiêu chí phân vùng, phân loại đường phố và phân vị trí đất làm căn cứ phân vùng, phân loại đường phố, phân vị trí đất để định giá đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (2) Quyết định số 04/2012/QĐ-UBND ngày 13/3/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành giá cước bóc xếp bằng thủ công một số loại vật liệu, vật tư, hàng hoá chủ yếu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (3) Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 28/01/2016 của UBND tỉnh về ban hành quy định chế độ miễn, giảm tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa sử dụng đất tại đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (4) Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND, ngày 20/6/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định quy trình lập, thẩm định phương án giá, thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc lập, thẩm định phương án giá; phân cấp quản lý giá đối với hàng hoá, dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; (5) Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh quy định cước vận tải hàng hoá bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (6) Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm không thông qua hình thức đấu giá; đơn giá thuê đất có mặt nước; đơn giá thuê đất đối với đất xây dựng công trình ngầm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (7) Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về tài sản (vật kiến trúc, cây trồng, vật nuôi) gắn liền với đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, mục đích phát triển kinh tế theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (8) Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc quy định giá tính lệ phí trước bạ đối với tài sản là nhà trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (9) Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh.

¹⁶ Báo cáo số 223/BC-STP ngày 13/10/2021.

¹⁷ Văn bản số 410/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 07/5/2021

¹⁸ Gồm: (1) Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang; (2) Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 28/01/2021 công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021; (3) Kế hoạch số 01/KH-HĐPH ngày 25/02/2021 về kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh năm 2021; (4) Văn bản số 1109/UBND-NC ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh về triển khai các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 10 thông qua; (5) Báo cáo số 21/BC-UBND ngày 27/02/2021 của UBND tỉnh tự đánh giá, chấm điểm Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang kỳ đầu (năm 2019 - 2020); (6) Trình UBND tỉnh dự thảo văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân (Tờ trình số 100/TTr-STP ngày 16/11/2020); (7) Dự thảo Quyết định ban hành danh sách thành viên hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang (Tờ trình số 129/TTr-STP ngày 31/12/2020); (8) Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục

Toàn tỉnh đã thực hiện **7.755** buổi tuyên truyền pháp luật cho **860.773** lượt người; tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở 18.347 buổi; biên soạn, cung cấp **194.341** bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật, trong đó đăng tải trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Tuyên Quang, Fanpage Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang, Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị **7.221** bộ (tháng 11 thực hiện 675 buổi tuyên truyền cho 50.758 lượt người; tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở 2.076 buổi; biên soạn, cấp phát 44.176 bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật; đăng tải trên internet 533 bộ tài liệu tuyên truyền).

Trong đó Sở Tư pháp đã tổ chức **220** Hội nghị, buổi tuyên truyền pháp luật trực tiếp cho **7.568** lượt người; tổ chức, phối hợp tổ chức **05** Hội thi thu hút **89.765** lượt người tham dự; biên soạn, cấp phát **121.486** bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật; đăng tải, chia sẻ **2.623** tin, bài, ảnh, văn bản, tài liệu, thông tin pháp luật trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh và Fanpage Phổ biến giáo dục pháp luật Tuyên Quang¹⁹, tiếp cận 18.173 người, thu hút 2.498 lượt tương tác, chia sẻ (tháng 11 tổ chức 10 hội nghị, buổi tuyên truyền cho 1.775 lượt người; tổ chức 01 hội thi thu hút 12.116 lượt người tham gia; biên soạn, cấp phát 42.985 bộ tài liệu; đăng tải, chia sẻ 281 tin, bài, ảnh, văn bản trên Internet).

3.4. Công tác hòa giải ở cơ sở

Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh uỷ ban hành Kế hoạch phối hợp tổ chức Hội thi “Hòa giải viên giỏi” năm 2021, kết quả đã có 02/07 huyện tổ chức Hội thi cấp huyện (huyện Lâm Bình 10 đội, 50 thí sinh; Chiêm Hoá 06 đội, 30 thí sinh). Biên soạn 02 bộ tài liệu nghiệp vụ, in 3.486 cuốn cung cấp cho các Tổ hoà giải trên địa bàn tỉnh; Tổ chức tập huấn cho 852 hoà giải viên trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Các tổ hòa giải ở cơ sở đã thực hiện hòa giải thành **2.363/2.820** vụ việc, đạt tỷ lệ 83,79% (tháng 11=286/319 vụ việc, đạt 89,66%).

3.5. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

pháp luật tỉnh; (9) Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 miễn nhiệm 30 Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; (10) Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 công nhận 91 Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; (11) Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (Tờ trình số 65/TTr-STP ngày 29/7/2021); (12) Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 29/9/2021 tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2021; (13) Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; (14) Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 29/9/2021 tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm”; (15) văn bản chỉ đạo triển khai thi hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2020 (Tờ trình số 77/TTr-STP ngày 14/9/2021); (16) Kế hoạch số 02/KH-HĐPH ngày 23/9/2021 kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021; (17) Quyết định Danh sách thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang (Tờ trình số 82/TTr-STP ngày 24/9/2021)

¹⁹ Gồm: 401 tin, bài, ảnh, văn bản trên Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang (tháng 11=13 tin, bài, ảnh, văn bản); 2.011 tin, bài, ảnh, văn bản trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp (tháng 11=264 tin, bài, ảnh, văn bản); chia sẻ 211 thông tin Fanpage Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang (tháng 11=04 thông tin).

Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật²⁰. Tổ chức lấy ý kiến của các huyện, thành phố, một số xã, phường, thị trấn góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tiếp tục hướng dẫn các huyện, thành phố thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thẩm định, đánh giá kết quả công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đối với 12 xã về đích nông thôn mới năm 2020, thẩm tra kết quả thực hiện tiêu chí 18.5- xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của thành phố Tuyên Quang; đăng tải danh sách xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp. Kết quả đánh giá năm 2020 có 133/138 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đạt 96,4%²¹; 05/138 xã không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, chiếm 3,6%²².

3.6. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

Trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh 03 văn bản²³; ban hành theo thẩm quyền 17 Kế hoạch, văn bản triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tổng kết 08 năm thực hiện Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2017/NĐ-CP)²⁴; tổ chức soạn thảo Đề án “*Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang*”; thẩm định 06 hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh (*tháng 11=03 vụ việc*); tổ chức thực hiện công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021 tại 03 đơn vị. Tổ chức Hội nghị tập huấn bằng hình thức trực tuyến với 39 điểm cầu cho 1.100 đại biểu từ cấp tỉnh đến cấp xã; tổ chức 6 buổi tuyên truyền pháp luật lưu động về xử lý vi phạm hành chính cho 390 lượt người.

3.7. Công tác hộ tịch, quốc tịch; nuôi con nuôi

Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; ban hành theo thẩm

²⁰ Tờ trình số 80/TTr-STP ngày 17/09/2021 của Sở Tư pháp

²¹ Các huyện: Lâm Bình, Na Hang, Chiêm Hóa, thành phố Tuyên Quang đạt tỷ lệ 100%; huyện Hàm Yên đạt 94,4 %; huyện Sơn Dương đạt 90,3%; huyện Yên Sơn đạt 96,4%.

²² huyện Hàm Yên 01/18 xã không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Sơn Dương 03/31 xã không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Yên Sơn 01/28 xã không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

²³ Gồm: Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 27/02/2021 của UBND tỉnh về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021; Báo cáo của UBND tỉnh về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 06 tháng đầu năm 2021; Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021.

²⁴ Báo cáo số 25/BC-STP ngày 11/03/2021

quyền 63 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác hộ tịch, quốc tịch; nuôi con nuôi (*tháng 11=05 văn bản*). Trình UBND tỉnh quyết định cho người nước ngoài nhận trẻ em làm con nuôi đối với 02 trường hợp; Phối hợp với Cục Bổ trợ tư pháp tổ chức giao nhận nuôi con nuôi đối với 01 trường hợp (*thực hiện trong tháng 11*) và khảo sát, kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch tại 04 đơn vị cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh, Hội thảo trực tuyến tham vấn ý kiến dự thảo báo cáo kết quả rà soát khung pháp lý về đăng ký thống kê hộ tịch và quản lý định danh cá nhân. Hướng dẫn trực tiếp về nghiệp vụ và trả lời vướng mắc về pháp luật hộ tịch cho 89 lượt (*tháng 11=14 lượt*) tổ chức và cá nhân. UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết **86.859** việc hộ tịch, trong đó cấp huyện thực hiện 1.955 việc; cấp xã thực hiện 84.904 việc (*tháng 11 tiếp nhận và giải quyết 8.655 việc hộ tịch, trong đó cấp huyện 156 việc, cấp xã 8.655 việc*).

3.8. Công tác lý lịch tư pháp

Sở Tư pháp đã tiếp nhận và cấp phiếu lý tịch tư pháp cho 2.470/2.647 trường hợp (*tháng 11=416/593 hồ sơ*) trước và đúng hạn, đạt 100%, còn 177 hồ sơ mới tiếp nhận đang trong thời hạn giải quyết. Tiếp nhận và xử lý 7.168/7.460 thông tin (*tháng 11=742/997 thông tin*).

3.9. Công tác quản lý nhà nước về bồi thường nhà nước; đăng ký biện pháp bảo đảm

Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 28/01/2021 về thực hiện công tác trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021. Ban hành theo thẩm quyền 09 văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác bồi thường nhà nước, đăng ký biện pháp bảo đảm (*tháng 11=01 văn bản*). Tổ chức 01 Hội nghị tập huấn Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ Quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ cho 90 đại biểu (*thực hiện trong tháng 11*).

3.10. Công tác công chứng, chứng thực

- *Công tác công chứng*: Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/7/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp với Hội Công chứng viên tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về tổ chức và hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và **29** văn bản chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn liên quan

đến hoạt động công chứng; hướng dẫn Hội Công chứng viên tỉnh Tuyên Quang tổ chức thành công Đại hội bất thường nhằm rút ngắn nhiệm kỳ Đại hội công chứng viên tỉnh theo hướng dẫn, chỉ đạo của Hội Công chứng viên Việt Nam; soạn thảo, lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị vào dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; tổ chức kiểm tra tại 05 tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận và giải quyết **26** hồ sơ thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực công chứng; cập nhật **279** thông tin ngăn chặn, giải tỏa, thông tin khác lên hệ thống phần mềm "*Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực tỉnh Tuyên Quang*" (tháng 11 ban hành 03 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; giải quyết 02 hồ sơ thủ tục hành chính; cập nhật 18 thông tin).

Phòng Công chứng số 1 trực thuộc Sở Tư pháp đã thực hiện công chứng hợp đồng, giao dịch **6.078** việc, thu phí **2.280.726.000** đồng, thù lao công chứng **538.000.000** đồng (tháng 11 thực hiện 585 việc, thu phí 225.415.000 đồng, thù lao công chứng 48.800.000 đồng).

- *Công tác chứng thực*: Hoàn thành và đưa vào sử dụng "*Cơ sở dữ liệu chứng thực tỉnh Tuyên Quang*" tại Sở Tư pháp, 07 Phòng Tư pháp và 138 xã, phường, thị trấn, kết nối liên thông với "*Cơ sở dữ liệu công chứng tỉnh Tuyên Quang*"; tổ chức tổng kết 06 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện rà soát tình hình trang thiết bị phục vụ cho công tác chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử²⁵ và Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện công tác chứng thực bản sao điện tử từ bản chính. Trong kỳ báo cáo, các tổ chức hành nghề công chứng, Phòng Tư pháp và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh đã thực hiện thực hiện **672.464** việc chứng thực, thu phí **5.787.246.000** đồng (tháng 11 thực hiện 52.496 việc, thu phí 468.298.000 đồng).

3.11. Công tác đấu giá tài sản

Trình UBND tỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*Tờ trình số 64/TTr-STP ngày 29/7/2021*); ban hành kế hoạch và tổ chức khảo sát tình hình thi hành pháp luật về đấu giá tài sản tại 55 cơ quan, đơn vị; ban hành 09

²⁵ Báo cáo số 74/BC-STP ngày 18/5/2021 của Sở Tư pháp về báo cáo tình hình triển khai thực hiện số hóa Sổ hộ tịch; chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên địa bàn tỉnh.

văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác đấu giá tài sản; tiến hành thanh tra công tác đấu giá tài sản trên địa bàn huyện Sơn Dương; cung cấp thông tin đăng ký hành nghề đấu giá tài sản đối với 05 trường hợp.

Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thực hiện **298** cuộc đấu giá tài sản, tổng giá trị tài sản đấu giá thành **175.636.513.062** đồng, tăng so với giá khởi điểm **52.199.111.783** đồng; thu thù lao đấu giá **1.178.123.212** đồng, nộp ngân sách nhà nước **117.812.321** đồng (*trong đó tháng 11 thực hiện 34 cuộc, tổng giá trị tài sản đấu giá thành 14.884.445.250 đồng, tăng so với giá khởi điểm 2.000.300.000 đồng, thu thù lao đấu giá 34.500.000 đồng, nộp ngân sách nhà nước 3.450.000 đồng*).

3.12. Công tác trợ giúp pháp lý

Trình UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh ban hành 02 Kế hoạch về công tác trợ pháp lý năm 2021; ban hành theo thẩm quyền 03 Văn bản triển khai thực hiện công tác trợ giúp pháp lý. Kiểm tra, trình UBND tỉnh bổ nhiệm và cấp thẻ trợ giúp viên pháp lý cho 01 trường hợp. Các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành trợ giúp pháp lý cho 396 người, gồm tư vấn pháp luật cho 222 người; tham gia tố tụng cho 174 người, trong đó Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Sở Tư pháp đã hoàn thành trợ giúp pháp lý cho 369 người, gồm: tư vấn pháp luật cho 222 người; tham gia tố tụng cho 150 người (*tháng 11 hoàn thành trợ giúp pháp lý cho 22 người, gồm: tư vấn pháp luật cho 03 người, đại diện tham gia tố tụng cho 19 người*).

3.13. Công tác quản lý nhà nước về luật sư; tư vấn pháp luật; hòa giải thương mại;

Kiểm tra, trình Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề Luật Sư cho 06 trường hợp; kiểm tra, thu hồi theo thẩm quyền Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của 01 tổ chức hành nghề luật sư²⁶; cấp Giấy đăng ký hoạt động cho 01 tổ chức hành nghề luật sư, cấp mới và cấp lại thẻ Tư vấn viên pháp luật theo thẩm quyền cho 03 trường hợp (*tháng 11 = 01 trường hợp*). Ban hành theo thẩm quyền Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2021 và tổ chức triển khai thực hiện. Thông báo danh sách 01 tổ chức hòa giải thương mại và 02 hòa giải viên thương mại vụ việc trên địa bàn tỉnh.

3.14. Công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp

Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 28/7/2021 triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư

²⁶ Văn phòng luật sư Hoàng Minh

pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; ban hành theo thẩm quyền 01 Kế hoạch và 18 văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh. Rà soát, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định cấp thẻ giám định viên tư pháp cho 35 trường hợp (*tháng 11=06 trường hợp*); kiểm tra hồ sơ, đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp đối với 20 trường hợp (*gồm bổ nhiệm 08 trường hợp; miễn nhiệm 12 trường hợp*); huỷ bỏ danh sách người giám định theo vụ việc đối với 03 trường hợp.

3.15. Công tác quản lý nhà nước về thừa phát lại

Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 về việc phê duyệt Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030; Thông báo số 96/TB-UBND ngày 22/7/2021 về việc thành lập Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021 - 2030; thẩm định, đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 về việc cho phép thành lập Văn phòng Thừa phát lại Long Mai. Sở Tư pháp thực hiện cấp giấy đăng ký hoạt động cho 01 Văn phòng Thừa Phát lại; ghi tên vào Danh sách Thừa phát lại hành nghề tại tỉnh Tuyên Quang và cấp thẻ Thừa phát lại cho 01 trường hợp; cung cấp thông tin về thừa phát lại đối với 10 trường hợp (*tháng 11=02 trường hợp*).

3.16. Công tác theo dõi Bộ chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Ban hành Văn bản số 227/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 24/3/2021 hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao xếp hạng Chỉ số B1 trên địa bàn tỉnh và 19 văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012²⁷. Tổ chức 01 Hội nghị tập huấn Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ cho 90 đại biểu đại diện doanh nghiệp, hợp tác xã (*thực hiện trong tháng 11*). Xây dựng Phiếu khảo sát đánh giá chất lượng các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, khó khăn, vướng mắc và nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và tổ chức thực hiện khảo sát đối với 200 doanh nghiệp²⁸. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng 05 chuyên mục Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; biên soạn, in và phát

²⁷ Báo cáo số 207/BC-STP ngày 19/9/2021

²⁸ Văn bản số 723/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 09/7/2021.

hàng **1.300 cuốn** tài liệu tuyên truyền pháp luật về kinh doanh cấp phát cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. rà soát, kiến nghị xử lý 77 lượt nội dung vướng mắc của hệ thống pháp luật hiện hành (*do Trung ương ban hành*) liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp. Cử công chức tham gia thành viên Nhóm giúp việc Tổ công tác đặc biệt về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang²⁹.

3.17. Công tác pháp chế

Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 27/02/2021 về công tác pháp chế tỉnh Tuyên Quang năm 2021. Ban hành theo thẩm quyền 03 Văn bản³⁰ triển khai thực hiện công tác pháp chế năm 2021; Tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của tổ chức pháp chế³¹; hoàn thành kiểm tra công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý năm 2021.

4. Thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo

4.1. Công tác cải cách tư pháp; cải cách hành chính

*** Công tác cải cách tư pháp**

Trình UBND tỉnh ban hành Báo cáo kết quả công tác cải cách tư pháp năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ công tác cải cách tư pháp năm 2021; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 22/7/2021 về thực hiện Kết luận số 84-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy kết quả công tác cải cách tư pháp quý I, 06 tháng và 09 tháng đầu năm 2021.

*** Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử**

²⁹ Văn bản số 1124/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 07/10/2021

³⁰ Quyết định số 65/QĐ-STP ngày 24/02/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế của Sở Tư pháp năm 2021; Kế hoạch số 29/KH-STP ngày 09/06/2021 kiểm tra công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý năm 2021; Quyết định số 145/QĐ-STP ngày 27/6/2021 thành lập Đoàn kiểm tra công tác pháp chế năm 2021

³¹ Báo cáo số 49/BC-STP ngày 23/04/2021 tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của tổ chức pháp chế (Thời điểm từ 25/8/2011 đến 01/4/2021) của tổ chức pháp chế

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang năm 2021 (*ban hành kèm theo Quyết định số 231/QĐ-STP ngày 30/12/2020*); Kế hoạch số 35/KH-STP ngày 21/9/2020 về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021; 07 Kế hoạch³² và 83 văn bản (*tháng 11=09 văn bản*) để tổ chức triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử của Sở Tư pháp.

Xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 332/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 về việc công bố Danh mục 07 thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 1057/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 công bố danh mục 181 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; rà soát, kiến nghị phương án đơn giản hóa đối với 03 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; Đề xuất 10 nội dung, giải pháp thuộc 03 nhóm lĩnh vực nhằm nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức trong năm 2021 và các năm tiếp theo đối với tiêu chí “*xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật*”; rà soát, xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh dự thảo Quyết định công bố 193 quy trình nội bộ và liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp³³; xây dựng dự toán kinh phí đề nghị UBND tỉnh cấp bổ sung kinh phí thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp³⁴; Rà soát, tổng hợp đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải danh mục, nội dung cụ thể của 181 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp (*gồm: Danh mục thủ tục hành chính; nội dung cụ thể của thủ tục hành chính và Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ Tư pháp*) lên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh theo quy định³⁵; Rà soát, tổng hợp, đề xuất phương án phân cấp 44 TTHC thuộc lĩnh vực tư pháp³⁶. Chủ trì, phối hợp tổ chức 11 Hội nghị, hội

³² Gồm: (1) Quyết định số 40/QĐ-STP ngày 30/01/2021 về việc ban hành kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp giai đoạn 2020 - 2025; (2) Quyết định số 57/QĐ-STP ngày 20/02/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Tư pháp năm 2021; (3) Quyết định số 62/QĐ-STP ngày 24/02/2021 về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính của Sở Tư pháp năm 2021; (4) Quyết định 126/QĐ-STP ngày 24/5/2021 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tại Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; (5) Quyết định số 131/QĐ-STP ngày 28/5/2021 về việc ban hành Kế hoạch tự kiểm tra công tác cải cách hành chính của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang năm 2021; (6) Quyết định số 180/QĐ-STP ngày 11/8/2021 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang năm 2021; (7) Kế hoạch số 41/KH-STP ngày 12/8/2021 về tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu công tác cải cách hành chính” năm 2021

³³ Tờ trình số 86/TTr-STP ngày 29/9/2021

³⁴ Tờ trình số 88/TTr-STP ngày 05/10/2021

³⁵ Văn bản số 1045/STP-VP ngày 20/9/2021

³⁶ Báo cáo số 236/BC-STP ngày 29/10/2021 của Sở Tư pháp về việc tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá và đề xuất phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính.

thảo, tọa đàm trực tuyến³⁷ (tháng 11=05 hội nghị); tổ chức Cuộc thi trực tuyến “*Tìm hiểu công tác cải cách hành chính*” năm 2021 thu hút 47 công chức, viên chức, người lao động đã tham gia dự thi, kết quả đã trao 09 giải đối với 07 cá nhân và 02 tập thể. Thực hiện tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang năm 2020, kết quả, **chỉ số cải cách hành chính của Sở Tư pháp đạt 98,65%, là năm thứ 7 liên tục dẫn đầu các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc UBND tỉnh.**

Tiếp tục duy trì ứng dụng có hiệu quả 15 phần mềm trong quản lý, chỉ đạo điều hành công việc và giải quyết thủ tục hành chính³⁸ tại Sở Tư pháp. 100% văn bản đến và đi (trừ văn bản, tài liệu mật) được xử lý, ký số trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành Sở Tư pháp và qua môi trường mạng, trong kỳ báo cáo đã trao đổi 13.215 lượt văn bản, tài liệu điện tử (tháng 11=1.829 văn bản, tài liệu) với các cơ quan, đơn vị. Thực hiện tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia năm 2021 đối với 20 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp; lập danh mục và triển khai cung cấp 59 dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4 trong năm 2021³⁹. Tiếp tục duy trì hoạt động có hiệu quả trang Fanpage Facebook Ngành tư pháp, Sở Tư pháp, Nhóm Zalo để trao đổi công việc của Khối Văn phòng Sở Tư pháp và của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện, Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã, đồng thời giải đáp, tháo gỡ vướng mắc ngay khi có phản ánh, ý kiến của cán bộ ngành tư pháp trên các trang mạng nêu trên, góp phần đưa thông tin đến cơ sở nhanh nhất, hướng dẫn xử lý tình huống nghiệp vụ phát sinh cho cơ sở, chia sẻ các nội dung, tài liệu tuyên truyền các văn bản pháp luật mới cho người dân trên mạng xã hội.

³⁷ Gồm: (1) Hội nghị trực tuyến triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tư pháp tổ chức tại điểm cầu tỉnh Tuyên Quang (2) Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực tư pháp 06 tháng đầu năm 2021 và triển khai công tác 6 tháng cuối năm 2021 với 08 điểm cầu và 52 đại biểu; (3) Tọa đàm trực tuyến với Bộ Tư pháp góp ý dự thảo Báo cáo nghiên cứu về sự cần thiết xây dựng Chiến lược nâng cao nhận thức và hiểu biết pháp luật cho người dân, trọng tâm vào nhóm yếu thế; (4) Hội thảo trực tuyến tham vấn ý kiến về “Báo cáo đánh giá khuôn khổ pháp luật về đăng ký và thống kê hộ tịch và quản lý định danh ở Việt Nam”; (5) Hội nghị trực tuyến toàn tỉnh nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các đề án của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII (điểm cầu Sở Tư pháp có 44 đảng viên, công chức, viên chức, người lao động tham dự); (6) Hội nghị trực tuyến giao ban công tác tư pháp 09 tháng đầu năm 2021 triển khai nhiệm vụ công tác quý IV năm 2021 với 08 điểm cầu; (7) Hội nghị trực tuyến triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (8) Hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết thi hành Luật Nuôi con nuôi và Công ước La Hay số 33 về bảo vệ trẻ em và hợp tác trong lĩnh vực nuôi con nuôi quốc tế; (9) Diễn đàn trực tuyến: Tăng cường triển khai các giải pháp hỗ trợ pháp lý, giải quyết tranh chấp liên quan hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong bối cảnh dịch covid - 19; (10) Hội nghị trực tuyến triển khai, tập huấn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; (11) Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tư pháp - hộ tịch năm 2021 theo hình thức trực tuyến.

³⁸ Gồm: (1) Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; (2) Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Tuyên Quang; (3) Hệ thống quản lý lịch tư pháp dùng chung; (4) Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng và thông tin ngân chặn; (5) Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang thuộc cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; (6) Phần mềm quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý; (7) Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch; (8) Phần mềm công cụ quản lý hồ sơ quốc tịch cho Sở Tư pháp; (9) Phần mềm thống kê Ngành Tư pháp; (10) Hệ thống phần mềm quản lý thông tin đấu giá tài sản; (11) Phần mềm quản lý thông tin công chứng viên và tổ chức hành nghề công chứng; (12) Hệ thống phần mềm quản lý chứng thực tỉnh Tuyên Quang; (13) Hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tuyên Quang; (14) Phần mềm Kế toán Misa; (15) Phần mềm dịch vụ cấp phiếu lịch tư pháp trực tuyến.

³⁹ Gồm 45 DVC trực tuyến cấp tỉnh; 07 DVC trực tuyến cấp huyện, 07 DVC trực tuyến cấp xã

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Tư pháp đã tiếp nhận **2.683** hồ sơ⁴⁰ (*tháng 11=595 hồ sơ⁴¹*), đã giải quyết trước và đúng hạn **2.506** hồ sơ (*tháng 11=418 hồ sơ*), còn 177 hồ sơ lĩnh vực lý lịch tư pháp mới tiếp nhận đang trong thời gian giải quyết.

4.2. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng ngành

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh 03 văn bản về kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp, gồm: (1) Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; (2) Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Quy định cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; (3) Quyết định số 1709/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quy định số lượng cấp phó của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Thanh tra, Văn phòng thuộc Sở Tư pháp và vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; ban hành 96 Kế hoạch, văn bản hướng dẫn, triển khai, báo cáo về công tác tổ chức cán bộ, xây dựng ngành; 37 Quyết định về công tác tổ chức, cán bộ; cử 23 lượt công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng. Tổ chức giao ban định kỳ hàng ngày 15 phút (khôi quản lý nhà nước); duy trì giao ban định kỳ hàng tháng, hàng quý giữa Đảng ủy, lãnh đạo Sở, các chi bộ, đoàn thể và phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; Hội nghị giao ban công tác quý I, 6 tháng và 09 tháng đầu năm với Phòng Tư pháp các huyện, thành phố.

4.3. Công tác thanh tra, kiểm tra; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp công dân

Sở Tư pháp đã ban hành 28 Kế hoạch, văn bản (*tháng 11=03 văn bản*) về việc thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiến hành thanh tra việc chấp hành pháp luật về đấu giá tài sản đối với Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương; tổ chức 04 cuộc kiểm tra về công tác pháp chế, tư pháp, luật sư, tư vấn pháp luật, xử lý vi phạm hành. Tiếp 09 lượt công dân. Tiếp nhận và xử lý 16 đơn (*gồm: 10 đơn đề nghị; 02 đơn khiếu nại; 04 đơn tố cáo/02 vụ việc của 02 công dân*), trong đó có 09 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết; đã hoàn thành giải quyết đối với 09/09 đơn thuộc thẩm quyền (*gồm: 05 đơn đề nghị/03 vụ việc của 03 công dân; 04 đơn tố cáo/02 vụ việc của 02 công dân*), cụ thể: ban hành 03 văn bản trả lời 05 đơn đề nghị của 03 công dân về 03 vụ việc; 02 Quyết định đình chỉ và tạm đình chỉ giải quyết tố cáo

⁴⁰ 2.647 hồ sơ LLTP, 26 hồ sơ lĩnh vực công chứng, 04 hồ sơ lĩnh vực hộ tịch, 03 hồ sơ lĩnh vực thừa phát lại, 02 hồ sơ lĩnh vực tư vấn pháp luật, 01 hồ sơ lĩnh vực luật sư

⁴¹ 593 hồ sơ LLTP; 02 hồ sơ lĩnh vực công chứng

đôi với 02 vụ việc⁴²; hướng dẫn công dân nộp đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết đôi với 07 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết (gồm: 05 đơn đề nghị, 02 đơn khiếu nại).

Sở Tư pháp trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (T/hợp);
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Các ĐVSN trực thuộc Sở;
- Webservice STP;
- Lưu: VT, VP.KXThành.10b.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược

⁴²Trong đó: 01 vụ việc trong quá trình giải quyết công dân có đơn xin rút toàn bộ nội dung tố cáo; 01 vụ việc lĩnh vực công chứng thuộc trường hợp tạm đình chỉ do “cần đợi kết quả giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác hoặc đợi kết quả giải quyết vụ việc có liên quan”.